HỌC VIỆN NGÂN HÀNG KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KÉT THÚC HỌC PHẦN MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI:

Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Sinh viên cần làm gì để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng?

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thuý

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Hoàng

Mã sinh viên : 23A4030432

Nhóm tín chỉ : PLT10A19

Mã đề : 05

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MŲC LŲC

MỞ ĐẦU1
1. Tính cấp thiết của đề tài 1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài
NỘI DUNG 3
I. PHẦN LÝ LUẬN3
1.1. Trước khi có Đảng các phong trào theo khuynh hướng phong kiến và tư sản đều thất bại
1.2. Đảng ra đời đã lãnh đạo Cách mạng Việt Nam giành được những thắng lợi có ý nghĩa bước ngoặt
II. PHẦN LIÊN HỆ THỰC TIỄN9
2.1. Đảng lãnh đạo đất nước đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế
2.2. Đảng lãnh đạo đất nước trong bối cảnh đại dịch COVID - 19 11
2.3. Trách nhiệm của sinh viên để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng
KÉT LUẬN 13
TÀI LIÊU THAM KHẢO

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp của chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong hơn 90 năm qua, Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa; nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội; đất nước ta đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Đạt được những thành quả đó không thể không nhắc đến đường lối tư duy, nhận thức đúng đấn của Đảng. Có thể nói Đảng Cộng sản Việt Nam là "người soi đường" đã đưa đất nước thoát khỏi cảnh lầm than, phá tan biết bao âm mưu xâm lược, mang đến sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Mong muốn tìm hiểu sâu hơn về nội dung và ý nghĩa của vấn đề này, em quyết định lựa chọn đề tài: "Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam" - một trong những bài học kinh nghiệm được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng rút ra từ thực tiễn cách mạng Việt Nam để nghiên cứu và tìm hiểu.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- Mục đích nghiên cứu: Khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của Cách mạng Việt Nam. Và từ đó giúp chúng ta, đặc biệt là thế hệ trẻ, thế hệ sinh viên nhận thức được trách nhiệm của mình trong việc tiếp nối những truyền thống vẻ vang của Đảng cũng như góp phần vào công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước.
- Nhiệm vụ nghiên cứu: Chỉ ra sự thất bại của các phong trào đấu tranh khi Đảng chưa ra đời; sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản qua những thắng

lợi vẻ vang của Cách mạng Việt Nam; liên hệ sự lãnh đạo của Đảng trong tình hình hiện nay cũng như trách nhiệm của sinh viên.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và định hướng đất nước.
- Pham vi nghiên cứu: Việt Nam trong mỗi thời kì kháng chiến đến nay.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

- Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí
 Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- *Phương pháp nghiên cứu:* phương pháp lịch sử và phương pháp logic kết hợp với các phương pháp như: tổng kết thực tiễn lịch sử, so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hoá, hệ thống hoá và trừu tượng hoá.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài

- Ý nghĩa lý luận: Đề tài góp phần phân tích, làm rõ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Việt Nam, để từ đó rút ra các ý nghĩa sâu sắc về mặt lý luân và thực tiễn.
- Ý nghĩa thực tiễn: Tạo cơ sở để giữ vững niềm tin, tiếp nối những truyền thống vẻ vang của Đảng trong công cuộc đổi mới đất nước.

NỘI DUNG

I. PHẦN LÝ LUẬN

1.1. Trước khi có Đảng các phong trào theo khuynh hướng phong kiến và tư sản đều thất bại

Ngay khi thực dân Pháp nổ tiếng súng đầu tiên tại bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng - 1858), bắt đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ nhất, nhân dân ta đã liên tiếp đứng lên chống lại chúng. Từ năm 1858 đến trước năm 1930, hàng trăm cuộc khởi nghĩa, phong trào chống Pháp đã nổ ra theo nhiều khuynh hướng khác nhau, như khởi nghĩa của Trương Công Định, Thủ Khoa Huân, phong trào Cần Vương, phong trào Đông Du, Đông Kinh nghĩa thục, Duy Tân; các cuộc khởi nghĩa do Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Nguyễn Thái Học... lãnh đạo. Các cuộc khởi nghĩa, phong trào đấu tranh đó đó diễn ra sôi nổi, vô cùng anh dũng, thể hiện tinh thần quật cường chống giặc ngoại xâm của các tầng lớp nhân dân nhưng đều bị thực dân Pháp đàn áp tàn bao và đều nhân thất bai.

Nguyên nhân cơ bản dẫn tới thất bại của các phong trào đấu tranh là do những người đứng đầu các cuộc khởi nghĩa, các phong trào chưa tìm được con đường cứu nước phản ánh đúng nhu cầu phát triển của xã hội Việt Nam. Ngọn cờ cứu nước của giai cấp phong kiến đã lỗi thời, ngọn cờ của giai cấp tư sản cũng không phất cao lên được, điển hình là thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái do Việt Nam Quốc dân Đảng tiến hành. Cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước thực chất là cuộc khủng hoảng về sự lãnh đạo cách mạng của một giai cấp tiên tiến mà đại biểu là chính đảng cách mạng. Đất nước trong cơn bế tắc, "tình hình đen tối như không có đường ra". Cách mạng nước ta đứng trước sự khủng hoảng về đường lối cứu nước. Việc tìm một con đường cứu nước đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đấu tranh giải phóng dân tộc và thời đại là nhu cầu bức thiết nhất của dân tộc ta lúc bấy giờ.

1.2. Đảng ra đời đã lãnh đạo Cách mạng Việt Nam giành được những thắng lợi có ý nghĩa bước ngoặt

Trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc đầu thế kỷ XX, sức mạnh to lớn của dân tộc Việt Nam chỉ phát huy cao độ khi được tập hợp, đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bởi vậy có thể nói, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Ngày 3 tháng 2 năm 1930, hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, đã quyết định thống nhất các tổ chức cộng sản ở nước ta thành một Đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là một mốc son lịch sử đánh dấu bước ngoặt lớn của cách mạng Việt Nam, đưa cuộc đấu tranh của dân tộc vào thời kỳ phát triển mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã trải qua những chặng đường đấu tranh oanh liệt và thắng lợi vẻ vang, từng bước mang lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

1.2.1. Cách mạng Tháng Tám (8/1945)

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đầu tiên trên thế giới do giai cấp công nhân lãnh đạo giành được thắng lợi, không chỉ góp phần cùng Đồng minh dân chủ quốc tế đánh bại chủ nghĩa phát-xít mà còn cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc thuộc địa, mở đầu cho kỷ nguyên độc lập, tự do của các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến Cách mạng Tháng Tám thành công là do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã biết kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn tính giai cấp với tính dân tộc của cuộc cách mạng, nêu cao ngọn cờ độc lập dân tộc, phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước, tinh thần tự tôn, tự hào dân tộc và dũng khí đấu tranh anh hùng, bất khuất của nhân dân Việt Nam.

Ngay khi mới ra đời, Đảng đã phát động ngay được cao trào cách mạng 1930-1931, đỉnh cao là Xô-viết Nghệ Tĩnh. Thành quả lớn nhất của cao trào

cách mạng 1930-1931, mà cuộc khủng bố trắng tàn khốc của đế quốc và phong kiến đã không thể nào xóa nổi là ở chỗ, nó khẳng định trong thực tế quyền lãnh đạo duy nhất thuộc về Đảng ta; ở chỗ, nó đem lại cho quần chúng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Trong khi khẳng định đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta, khả năng cách mạng to lớn của công nông, nó cũng chứng tỏ tính chất phiêu lưu, cải lương của giai cấp phong kiến và tư sản mại bản. Đó là thắng lợi đầu tiên có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển về sau của cách mạng Việt Nam, là "cuộc tổng diễn tập đầu tiên" cho thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Những năm 1936-1939, một thời kỳ đấu tranh hợp pháp và nửa hợp pháp kết hợp chặt chẽ với hoạt động bí mật, bất hợp pháp diễn ra ở nước ta. Khi Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp, Đảng coi đây là một cơ hội tốt để đưa cách mạng tiến bước. Đảng đề ra mục tiêu cho thời kỳ này là "chống phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do dân chủ, cơm áo và hòa bình". Cao trào cách mạng 1936-1939 dưới sự lãnh đạo của Đảng là thời kỳ vận động quần chúng sôi nổi với nhiều hình thức tổ chức và hoạt động linh hoạt, phong phú, kể cả việc lợi dụng các "Viện dân biểu", các "Hội đồng quản hạt" do thực dân Pháp lập ra. Sự lãnh đạo của Đảng thời kỳ này đánh dấu bước trưởng thành, thể hiện năng lực lãnh đạo của Đảng ta, chuẩn bị điều kiện để đưa quần chúng vào những trận chiến đấu quyết liệt trong những năm 1940-1945.

Khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp quỳ gối dâng nước ta cho phát xít Nhật, dân ta một cổ hai tròng. Đảng nhận định đây là thời kỳ mà ách áp bức, bóc lột và chiến tranh đế quốc làm cho nhân dân ngày càng cách mạng hóa, cách mạng sẽ bùng nổ. Đảng quyết định lập Mặt trận Việt Minh để tập hợp rộng rãi các lực lượng dân tộc dân chủ, đồng thời xây dựng các căn cứ địa và những đơn vị vũ trang đầu tiên, phát động phong trào đánh Pháp, đuổi Nhật sôi nổi, mạnh mẽ. Khi Nhật hất cẳng Pháp, Đảng đã tranh thủ

thời cơ, chuyển hướng mau lẹ, phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước, tiến hành cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công, giành chính quyền nhanh gọn trong cả nước, lập nên nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, đưa Đảng ta lên vị trí lãnh đạo, cầm quyền. Đánh giá về cuộc Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc".

1.2.2. Kháng chiến chống Pháp (1945-1954)

Năm 1945 - 1946, khi chính quyền cách mạng còn trong trứng nước, tình hình đất nước "ngàn cân treo sợi tóc", Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo toàn dân vượt qua những khó khăn, thách thức nặng nề, chống thù trong, giặc ngoài, vừa kháng chiến vừa kiến quốc: xây dưng và củng cố vững chắc chính quyền nhân dân; bầu cử Quốc hội (6/1/1946); xây dựng Hiến pháp dân chủ đầu tiên (9/11/1946); chăm lo xây dựng chế độ mới, đời sống mới của nhân dân; chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bô và Nam Trung Bô với sư ủng hô và chi viên của cả nước; kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng Tháng Tám; thực hành sách lược khôn khéo, lúc thì tạm hòa hoãn với Tưởng để đánh thực dân Pháp xâm lược, lúc thì hoà với Pháp để đuổi Tưởng, thực hiện nhân nhượng có nguyên tắc để triệt để lợi dung mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù. Chúng ta đã chủ đông chuẩn bị những điều kiên cần thiết để đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp trên phạm vi cả nước. Thành công nổi bật của hơn một năm xây dựng chính quyền non trẻ là đã tăng cường được sức mạnh của cách mạng để có thể tự bảo vệ thành quả cách mạng bằng sức mạnh của chính mình.

Tháng 12 năm 1946, trước dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa của thực dân Pháp, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động toàn quốc kháng chiến với quyết tâm: "Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu

mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", với đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính. Nhờ việc đề ra đường lối đúng đắn, có phương pháp, chiến lược, sách lược cách mạng thích hợp và linh động kháng chiến đi đôi với kiến quốc để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta lần lượt đánh bại các kế hoạch chiến tranh của thực dân Pháp mà đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Thắng lợi của chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ và việc ký kết Hiệp định Gionevo năm 1954 đã chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

1.2.3 Kháng chiến chống Mỹ (1954-1975)

Miền Bắc được giải phóng, nhưng ở miền Nam, với dã tâm chiếm Đông Dương làm bàn đạp mở rộng chiến tranh xâm lược, đế quốc Mỹ phá hoại hiệp định Gơnevơ, hất chân thực dân Pháp, dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng. Trong hoàn cảnh nước ta bị tạm thời chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau, Đảng đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới: *một là*, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc; *hai là*, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam. Hai chiến lược cách mạng này có quan hệ mật thiết, tác động, thúc đẩy, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển để thực hiện mục tiêu chung của cách mạng Việt Nam là độc lập, hòa bình, thống nhất Tổ quốc.

Đường lối cách mạng giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng là một nét sáng tạo độc đáo, chưa có tiền lệ trong lịch sử, là thành công lớn của Đảng ta. Với đường lối cách mạng đúng đắn, Đảng đã lãnh đạo nhân dân cả nước đánh bại

các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, dần đi đến đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do và thời kỳ cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội. Việt Nam trở thành ngọn cờ tiêu biểu cho phong trào đấu tranh vì độc lập dân tộc, hòa bình và tiến bộ xã hội. Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (tháng 12 năm 1976) đã khẳng định: "Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta trước hết là thắng lợi của đường lối chính trị, đường lối quân sự độc lập, tự chủ đúng đắn và sáng tạo của Đảng ta".

Bên cạnh đó, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc đã thu được những thành tựu quan trọng. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, miền Bắc đã nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; xây dựng hậu phương vững mạnh, trở thành căn cứ địa cách mạng của cả nước, bảo đảm mọi mặt cho tiền tuyến đánh thắng; mở rộng quan hệ đối ngoại, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các nước trên thế giới; tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước; tạo những cơ sở vật chất và những kinh nghiệm quý báu trong sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam sau này.

1.2.4. Trong công cuộc đổi mới đất nước

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội trong đống tro tàn đổ nát của chiến tranh, nhân dân ta chưa được hưởng trọn vẹn niềm vui chiến thắng, đất nước thống nhất, Nam Bắc sum họp một nhà lại phải bước vào một cuộc chiến tranh mới. Cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, cùng với chính sách bao vây, cấm vận tàn bạo và thâm độc của kẻ thù là hai gọng kìm nhằm tiêu diệt cách mạng nước ta. Khó khăn chồng chất khó khăn, vận mệnh của Tổ quốc ở

thời khắc ấy như "ngàn cân treo sợi tóc", nhưng với bản lĩnh và trí tuệ của một Đảng Mác xít – Trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc, Đảng ta một lần nữa đưa đất nước vượt qua mọi khó khăn thách thức.

Bằng đường lối sáng tạo, kết hợp tốt sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại, phát huy cao nhất mọi nguồn lực, trí tuệ và vật chất của khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức tốt nhiệm vụ cải tạo và phát triển nền kinh tế kết hợp với củng cố tăng cường sức mạnh quốc phòng toàn dân, đánh thắng hai cuộc chiến tranh biên giới, đưa đất nước ta ra khỏi suy thoái kinh tế. Nhờ đó, nước ta đã vượt qua giai đoạn khủng hoảng, giữ vững chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, từng bước phát triển kinh tế, ổn định xã hội, mở rộng quan hệ đối ngoại hợp tác quốc tế, tạo tiền đề gợi mở để Đảng ta nghiên cứu tìm hướng đi mới cho công cuộc xây dựng vào bảo vệ Tổ quốc. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) là một bước ngoặt lịch sử trong việc đổi mới tư duy và đường lối phát triển đất nước của Đảng. Với sự thay đổi nhận thức về cơ chế, phương thức vận hành nền kinh tế và nhận thức về vị thế của nước ta trong điều kiện toàn cầu hóa, Đảng ta đã khởi xướng và lãnh đạo toàn dân tiến hành công cuộc đổi mới, từng bước "mở cửa", hội nhập quốc tế.

II. PHẦN LIÊN HỆ THỰC TIỂN

2.1. Đảng lãnh đạo đất nước đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế

Đã 76 năm qua đi kể từ mùa xuân năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với sự nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, thay đổi đời sống mọi mặt của người dân: kinh tế tăng trưởng ở mức tương đối cao, đời sống của nhân dân không ngừng được cải thiện, tình hình chính trị và xã hội ổn định, quan hệ đối ngoại được mở rộng và vị thế của Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế.

Cụ thể, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta cũng là quá trình cơ cấu lai nền kinh tế theo lơi thế canh tranh; đảm bảo tư chủ kinh tế quốc gia thông qua đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất - kinh doanh. Để định hướng cho quá trình chuyển đổi quan trọng này, Đại hội XIII chỉ rõ: "Cơ cấu lại công nghiệp, nâng cao trình độ công nghệ, đẩy manh chuyển đổi sang công nghệ số, nâng cao tính tự chủ của nền kinh tế, có khả năng tham gia sâu, có hiệu quả vào các chuỗi giá tri toàn cầu". Không chỉ vậy, Đảng đã ra sức phấn đấu đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp. Đặc biệt coi trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn; phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp gắn với công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản; phát triển công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Nhờ thực hiện nhất quán đường lối đối mới, đẩy manh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong những năm qua, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn: nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao: giai đoạn 2011-2015 đạt 5,9%, giai đoạn 2016-2019 đạt 6,8%; quy mô nền kinh tế tăng 2,4 lần từ 116 tỷ USD năm 2010 lên 271,2 tỷ USD năm 2020. GDP bình quân đầu người tăng từ 1331 USD năm 2010 lên 2779 USD năm 2020. Chất lương tăng trưởng kinh tế từng bước được cải thiện, cơ cấu kinh tế bước đầu chuyển dịch sang chiều sâu.

Bên cạnh đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị chuyển biến mạnh mẽ, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả rõ rệt. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh không ngừng được củng cố. Quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và hiệu quả: Việt Nam luôn là thành viên chủ động, tích cực và có trách nhiệm cao trong các tổ chức quốc tế như Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), các tổ chức của Liên hợp quốc... nhờ đó, dần dần trở thành nước có vị thế ngày càng cao trong khu vực, được cộng đồng quốc tế tôn trọng. Đặc biệt, năm 2020, Việt Nam cùng lúc đảm nhận 3 trọng trách: Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên

hợp quốc, Chủ tịch ASEAN và Chủ tịch AIPA. Những thành tựu đó tạo tiền đề vững chắc để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới. Khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo và phù hợp.

2.2. Đảng lãnh đạo đất nước trong bối cảnh đại dịch COVID - 19

Đại dịch COVID – 19 được ví như "cơn đại hồng thuỷ" của mọi quốc gia với những hậu quả nặng nề về mọi mặt và đương nhiên Việt Nam cũng không nằm ngoài cơn lũ đó. Đứng trước những khó khăn do dịch bệnh gây ra, thời gian qua, Đảng và Nhà nước luôn sát sao cùng với sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia Phòng, chống dịch bệnh COVID-19, các ngành, các cấp, các địa phương, cả hệ thống chính trị đã đoàn kết, thống nhất triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, vừa ngăn chặn, hạn chế tốc độ lây lan của dịch bệnh, đảm bảo tính mạng, sức khỏe của nhân dân, vừa thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh, an toàn xã hội.

Đảng luôn sẵn sàng tinh thần khẩn trương, chủ động phân tích, dự báo, đánh giá đúng tình hình, diễn biến của dịch bệnh, từ đó đưa ra các giải pháp quyết liệt, kịp thời, phù hợp với điều kiện, thực lực của đất nước. Quan điểm xuyên suốt là "chống dịch như chống giặc". Đi kèm với đó là các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, với tinh thần khẩn trương, Chính phủ đã sớm ban hành Nghị quyết về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Bên cạnh việc vừa tập trung cao độ cho công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của người dân, chúng ta vừa nỗ lực cao nhất để phục hồi và phát triển kinh tế, ổn định xã hội, chăm lo đời sống nhân dân. Qua những thành tích đó, ta có thể tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước, sự điều hành của Chính phủ, nhân dân Việt Nam sẽ vượt qua dịch bệnh, cũng như vượt qua mọi khó khăn, thử thách và lâp nên nhiều kỳ tích.

2.3. Trách nhiệm của sinh viên để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng

Để tiếp nối truyền thống vẻ vang của Đảng, mỗi sinh viên – thanh niên Việt Nam cần là người có lý tưởng và đạo đức cách mạng; có lối sống văn hoá; có ý chí tự tôn, tự cường dân tộc, có trình độ học vấn, giỏi về chuyên môn, nghề nghiệp; có sức khoẻ tốt; có năng lực, tiếp cận và sáng tạo công nghệ mới, có ý chí chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, phần đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Để làm được điều đó, chúng ta cần:

Một là, kiên định lập trường tư tưởng Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối chủ trường của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tích cực trau dồi về lý tưởng, rèn luyện đạo đức. Sống có văn hoá, chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước. Gương mẫu trong cộng đồng, làm tròn bổn phận của người công dân.

Hai là, tích cực học tập nâng cao trình độ về chính trị, học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ. Ra sức nâng cao tay nghề, kỹ năng lao động, trình độ ngoại ngữ, tin học. Vươn lên nắm vững khoa học, kỹ thuật, công nghệ.

Ba là, giữ vững bản lĩnh lập trường trước những luận diệu xuyên tạc của thế lực thù địch. Động viên giúp đỡ, tuyên truyền cho mọi người hiểu được những chính sách và đường lối đúng đắn của Đảng. Phần đấu nâng cao chất lượng của người đoàn viên; tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội; mỗi đoàn viên gắn hoạt động của mình với hoạt động của tập thể thanh niên nơi mình sinh sống hoặc công tác.

Bốn là, hăng hái tham gia các hoạt động tình nguyện, ngày thứ bảy tình nguyện; tham gia các đội hình thanh niên tình nguyện, sẵn sàng đảm nhận việc khó, việc mới, những vấn đề bức xúc; chủ động tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn quốc phòng, an ninh ở mỗi địa phương, đơn vị.

KÉT LUẬN

Từ việc nghiên cứu tiểu luận trên, ta càng thêm vững niềm tin về sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Việt Nam thông qua các giai đoạn tiêu biểu của lịch sử như Cách mạng tháng Tám, cuộc kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mỹ và trong công cuộc đổi mới đất nước. Những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 90 năm qua kể từ ngày có Đảng lãnh đạo là minh chứng sinh động nhất về năng lực lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta và sức mạnh to lớn của nhân dân ta. Đồng thời, bài tiểu luận cũng giúp mỗi sinh viên nhận thức đúng được trách nhiệm và vai trò của mình trong thời kì đất nước hội nhập quốc tế, có thêm niềm tin vào Đảng và Nhà nước.

Là một sinh viên khoa Quản Trị Kinh Doanh của Học viện Ngân hàng, em tự nhủ sẽ phải nỗ lực từng ngày học tập, trau dồi kiến thức chuyên môn thật tốt để có thể đóng góp một phần công sức của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phải luôn chủ động tham gia các hoạt động xã hội, các hoạt động thiện nguyện để giúp đỡ những lá chưa lành và lan toả tình yêu thương đến với mọi người. Bên cạnh đó, cần tự chủ giữ gìn đạo đức, lối sống gương mẫu và chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Vì mỗi một cá nhân tốt sẽ tạo nên một tập thể tốt, mỗi tập thể tốt sẽ hình thành nên một xã hội văn minh!

Lời cuối, em xin cảm ơn cô Bùi Thị Hồng Thuý đã luôn nhiệt tình giảng dạy và hỗ trợ hết mình để em có thể hoàn thành bài tiểu luận này. Trong quá trình nghiên cứu và phân tích không tránh khỏi thiếu sót, mong nhận được sự giúp đỡ của thầy cô.

Em xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng việt:

- 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, NXB Chính trị quốc gia sự thật.
- 2. Khoa Lý luận chính trị (2020), "Bài tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam", Học viện Ngân Hàng, Hà Nội.

Tài liệu trực tuyến:

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2019), "Đề cương tuyên truyền 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam", Tạp chí Tuyên giáo, tuyengiao.vn.

https://tuyengiao.vn/tu-lieu/huong-dan-chi-dao/de-cuong-tuyen-truyen-90-nam-ngay-thanh-lap-dang-cong-san-viet-nam-125398

2. Ban Xây dựng Đảng (2019), "Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong những bước ngoặt lịch sử", Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, dangcongsan.vn.

https://dangcongsan.vn/tu-lieu-tham-khao-cuoc-thi-trac-nghiem-tim-hieu-90-nam-lich-su-ve-vang-cua-dang-cong-san-viet-nam/tu-lieu-90-nam-lich-su-dang/vai-tro-cua-dang-cong-san-viet-nam-trong-nhung-buoc-ngoat-lich-su-534995.html

3. Đình Thắng (2019), "Vai trò lãnh đạo của Đảng – Nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam", Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, dangcongsan.vn.

https://dangcongsan.vn/xay-dung-chinh-don-dang-nhung-viec-can-lam-ngay/tu-nghi-quyet-den-cuoc-song/vai-tro-lanh-dao-cua-dang-nhan-to-quyet-dinh-thang-loi-cua-cach-mang-viet-nam-534291.html